DANH SÁCH THI GIỎI NGHỀ DƯỢC

STT	HỌ	TÊN	LỚP	GHI CHÚ
1	Mai Triệu Bảo	Châu	Dược 10	ca 1
2	Thạch Chanh	Đa Ma Ni	Dược 10	ca 1
3	Lương Quốc	Đạt	Dược 10	ca 1
4	Huỳnh Thị Mai	Đình	Dược 10	ca 1
5	Lê Thị	Dịu	Dược 10	ca 1
6	Nguyễn Thị Hồng	Hà	Dược 10	ca 1
7	Phan Võ Minh	Hoàng	Dược 10	ca 1
8	Nguyễn Võ Mỹ	Lenh	Dược 10	ca 1
9	Võ Thị Ngọc	Mai	Dược 10	ca 1
10	Võ Thị Hồng	Nga	Dược 10	ca 1
11	Phan Châu Thu	Ngân	Dược 10	ca 1
12	Hà Thị Ngọc	Như	Dược 10	ca 1
13	Nguyễn Trần Mỹ	Phụng	Dược 10	ca 1
14	Đoàn Việt	Thắng	Dược 10	ca 1
15	Châu Thị	Thảo	Dược 10	ca 1
16	Trần Võ Thu	Thảo	Dược 10	ca 1
17	Nguyễn Thị Cẩm	Thơ	Dược 10	ca 1
18	Nguyễn Phương	Uyên	Dược 10	ca 1
19	Nguyễn Thị Thuỳ	Tuyên	Dược 10	ca 1
20	Lê Thị	Dung	Dược 10	ca 1
21	Hoàng Thiên	Huy	Dược 11	ca 1
22	Phạm Minh	Quân	Dược 11	ca 2
23	Bùi Thị Diễm	My	Dược 11	ca 2
24	Nguyễn Thanh	Quyền	Dược 11	ca 2
25	Mai Gia	Linh	Dược 11	ca 2
26	Nguyễn Tường	Vy	Dược 11	ca 2
27	Nguyễn Huỳnh	Uyển	Dược 11	ca 2
28	Nguyễn Thị Hoài	Hân	Dược 11	ca 2
29	Nguyễn Thái	Duy	9+DU10	ca 2
30	Phạm Dặng	Khoa	9+DU10	ca 2
31	Tạ Nguyễn	Đức	9+DU10	ca 2
32	Phạm Hiếu	Thuận	9+DU10	ca 2
33	Nguyễn Ngọc Phương	Dung	Dược	ca 2
34	Nguyễn Thị Hồng	Cẩm	Dược	ca 2
35	Nguyễn Thị Thanh	Hiếu	Dược	ca 2
36	Nguyễn Thị Tường	Vy	Dược	ca 2
37	Sơn Thượng	Ân	Dược	ca 2
38	Trần Khả	Như	Dược	ca 2
39	Nguyễn Đặng Kỳ	Duyên	Dược	ca 2

40	Nguyễn Võ Minh	Thông	Dược	ca 2
41	Quách Quang	Khải	Dược	ca 2
NGHỀ ĐIỀU DƯỠNG				
STT	**HỌ**	**TÊN**	**NGHỀ**	**GHI CHÚ**
1	Đặng Bảo	Châu	Điều Dưỡng 11	
2	Nguyễn Thị Ngọc	Hân	Điều Dưỡng 11	
3	Huỳnh Phan Phương	Thảo	Điều Dưỡng 11	
4	Trương Nhựt	Thái	Điều Dưỡng 11	
5	Trần Anh	Trung	Điều Dưỡng 11	
6	Dương Thị Thúy	An	Điều Dưỡng 10	
7	Võ Ngọc	Châm	Điều Dưỡng 10	
8	Nguyễn Minh	Châu	Điều Dưỡng 10	
9	Hồ Xuân	Diệu	Điều Dưỡng 10	
10	Trần Thị Thùy	Dương	Điều Dưỡng 10	
11	Phạm Thị Ngọc	Hân	Điều Dưỡng 10	
12	Trần Ngọc	Hồ	Điều Dưỡng 10	
13	Thị	Lành	Điều Dưỡng 10	
14	Phạm Chí	Linh	Điều Dưỡng 10	
15	Phạm Thị Hồng	Loan	Điều Dưỡng 10	
16	Lê Thị Kim	Nga	Điều Dưỡng 10	
17	Khưu Trọng	Nghĩa	Điều Dưỡng 10	
18	Trần Thảo	Nguyên	Điều Dưỡng 10	
19	Nguyễn Mai	Nhi	Điều Dưỡng 10	
20	Hồ Thị Phương	Thảo	Điều Dưỡng 10	
21	Dương Minh	Thư	Điều Dưỡng 10	
22	Nguyễn Công	Tính	Điều Dưỡng 10	
23	Phan Thị Kiều	Trinh	Điều Dưỡng 10	
24	Trần Ngọc Hoàng	Yến	Điều Dưỡng 10	

DANH SÁCH NGHỀ QUẢN TRỊ MẠNG

STT	HỌ	TÊN	NGHỀ	GHI CHÚ
1	Nguyễn Trần Phú Hải	11A1	Quản trị mạng máy tính	
2	Phạm Triệu Vy	11A1	Quản trị mạng máy tính	
3	Phan Tuyết Anh	11A2	Quản trị mạng máy tính	
4	Sầm Quang Huy	11A2	Quản trị mạng máy tính	
5	Trần Đình Thắng	11A2	Quản trị mạng máy tính	
6	Trần Tuyết Anh	11A2	Quản trị mạng máy tính	
7	Trương Ngọc Bích	11A2	Quản trị mạng máy tính	
8	Lý Như Tuệ	11C1	Quản trị mạng máy tính	
9	Tân Nguyễn Anh Nhựt	11C1	Quản trị mạng máy tính	
10	Tạ Nguyễn Đức	12A1	Quản trị mạng máy tính	
11	Thái Võ Anh Thư	12A1	Quản trị mạng máy tính	
12	Trần Gia Huy	12A1	Quản trị mạng máy tính	
13	Kha Nguyễn Gia Thịnh	12C1	Quản trị mạng máy tính	
14	Nguyễn Thảo Vy	12C1	Quản trị mạng máy tính	
15	Dương Thị Kim Ngân	CNE951410A	Quản trị mạng máy tính	
16	Tăng Văn Hải	CNE951410A	Quản trị mạng máy tính	
17	Lê Ngọc Tiến Lực	CNE951410A	Quản trị mạng máy tính	
18	Nguyễn Thị Hồng Liên	CNE951410A	Quản trị mạng máy tính	
19	Ôn Chấn Điền	CNE951410A	Quản trị mạng máy tính	
20	Nguyễn Phạm Xuân Đạt	CNE951410A	Quản trị mạng máy tính	
21	Sầm Thư Bích Nga	CNE951411A	Quản trị mạng máy tính	
22	Phạm Kim Nghi	CNE951411A	Quản trị mạng máy tính	
23	Trần Minh Nhật	CNE951411A	Quản trị mạng máy tính	
24	Lê Ngọc Thịnh	CNE951411A	Quản trị mạng máy tính	

DANH SÁCH NGHỀ THIẾT KẾ ĐỒ HỌA

STT	HỌ	TÊN	NGHỀ	GHI CHÚ
1	Ngô Thành Nhựt	11A1	Thiết kế đồ họa	ca 1
2	Ngô Vũ Kỳ Lam	11A1	Thiết kế đồ họa	ca 1
3	Nguyễn Lâm Gia Bảo	11A1	Thiết kế đồ họa	ca 1
4	Nguyễn Thanh Tâm	11A1	Thiết kế đồ họa	ca 1
5	Trần Ngọc Phát	11A1	Thiết kế đồ họa	ca 1
6	Bùi Huy Anh	11C1	Thiết kế đồ họa	ca 1
7	Bùi Lê Thanh Ngọc	11C1	Thiết kế đồ họa	ca 1
8	Hà Quang Anh	11C1	Thiết kế đồ họa	ca 1
9	Phùng Hải Đăng	11C1	Thiết kế đồ họa	ca 1
10	Nguyễn Thị Mỹ Ngân	12A1	Thiết kế đồ họa	ca 1
11	Nguyễn Trọng Thanh	12A1	Thiết kế đồ họa	ca 1
12	Nguyễn Vũ Tuấn Anh	12A1	Thiết kế đồ họa	ca 1
13	Trần Ngọc Như Thùy	12A1	Thiết kế đồ họa	ca 1
14	Huỳnh Trần Yến Linh	12A2	Thiết kế đồ họa	ca 1
15	Lê Lâm Anh Tuấn	12C1	Thiết kế đồ họa	ca 1
16	Nguyễn Hoàng Phương Uyên	12C1	Thiết kế đồ họa	ca 2
17	Nguyễn Phúc Nguyên	12C1	Thiết kế đồ họa	ca 2
18	Tôn Nữ Bảo Châu	12C1	Thiết kế đồ họa	ca 2
19	Võ Tuyết Nhi	12C1	Thiết kế đồ họa	ca 2
20	Trần Ngọc Trang Đài	CGR951211A	Thiết kế đồ họa	ca 2
21	Bùi Hoàng Đức	CGR951211A	Thiết kế đồ họa	ca 2
22	Đào Tân Tiến	CGR951211A	Thiết kế đồ họa	ca 2
23	Nguyễn Đức Phụng	11A2	Thiết kế đồ họa	ca 2
24	Nguyễn Hoàng Phúc	11A2	Thiết kế đồ họa	ca 2
25	Nguyễn Khánh Ly	11A2	Thiết kế đồ họa	ca 2
26	Nguyễn Sơn Hải	11A2	Thiết kế đồ họa	ca 2
27	Nguyễn Thanh Minh Nhựt	11A2	Thiết kế đồ họa	ca 2
28	Nguyễn Thị Trâm Anh	11A2	Thiết kế đồ họa	ca 2
29	Nguyễn Trọng Nhân	11A2	Thiết kế đồ họa	ca 2
30	Phan Nhật Hoàng	11A2	Thiết kế đồ họa	ca 2

DANH SÁCH NGHỀ QUẢN TRỊ BẾP VÀ ẨM TH

STT	HỌ	TÊN	NGHỀ
1	Trần Thái Tuấn	11A1	Quản trị bếp và ẩm thực
2	Huỳnh Tấn Huy	11A2	Quản trị bếp và ẩm thực
3	Lê Ngọc Mai Phương	11A2	Quản trị bếp và ẩm thực
4	Mai Thành Trung	11A2	Quản trị bếp và ẩm thực
5	Đào Minh Quang	11C1	Quản trị bếp và ẩm thực
6	Đoàn Quang Bách	11C1	Quản trị bếp và ẩm thực
7	Nguyễn Hà Thiên Quân	11C1	Quản trị bếp và ẩm thực
8	Trần Nhật Tân	11C1	Quản trị bếp và ẩm thực
9	Phạm Đăng Khoa	12A1	Quản trị bếp và ẩm thực
10	Huỳnh Đăng Khoa	12C1	Quản trị bếp và ẩm thực
11	Nguyễn Đặng Hữu Thắng	12C1	Quản trị bếp và ẩm thực
12	Nguyễn Lê Duy	12C1	Quản trị bếp và ẩm thực
13	Nguyễn Ngọc Lan Phương	12C1	Quản trị bếp và ẩm thực
14	Nguyễn Tấn Đạt	12C1	Quản trị bếp và ẩm thực
15	Phan Tuấn Khang	12C1	Quản trị bếp và ẩm thực
16	Tô Hán Minh	12C1	Quản trị bếp và ẩm thực
17	Lê Võ Hoàng Yến	CCO10	Quản trị bếp và ẩm thực
18	Mai Quốc Sơn	CCO10	Quản trị bếp và ẩm thực
19	Mai Văn Huy	CCO10	Quản trị bếp và ẩm thực
20	Nguyễn Hồng Thắm	CCO10	Quản trị bếp và ẩm thực
21	Nguyễn Thị Mỹ Lan	CCO10	Quản trị bếp và ẩm thực
22	Phạm Nguyễn Hoàng Triều	CCO10	Quản trị bếp và ẩm thực
23	Trần Công Danh	CCO10	Quản trị bếp và ẩm thực
24	Triệu Đức Anh Tài	CCO10	Quản trị bếp và ẩm thực

Nghề quản trị Doanh nghiệp

SĐT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	NGHỀ
1	Lê Thị Mai Huyên	11A1	Quản trị doanh nghiệp
2	Lê Văn Sinh	11A1	Quản trị doanh nghiệp
3	Lương Thị Kim Liên	11A1	Quản trị doanh nghiệp
4	Lý Thục Bình	11A1	Quản trị doanh nghiệp
5	Trương Thiên Phúc	11A1	Quản trị doanh nghiệp
6	Đào Hồng Đại Phát	11A2	Quản trị doanh nghiệp
7	Đoàn Thành Công	11A2	Quản trị doanh nghiệp
8	Huỳnh Gia Cát Lượng	11A2	Quản trị doanh nghiệp
9	Huỳnh Quốc Thái	11A2	Quản trị doanh nghiệp
10	Dương Ngọc Hải Ly	11C1	Quản trị doanh nghiệp
11	Huỳnh Thục Ngọc	11C1	Quản trị doanh nghiệp
12	Lê Tuyết Minh	11C1	Quản trị doanh nghiệp
13	Lê Khôi Nguyên	12A1	Quản trị doanh nghiệp

14	Lê Minh	12A1	Quản trị doanh nghiệp
15	Đặng Hoàng Nhung	12A1	Quản trị doanh nghiệp
16	Nguyễn Thị Lan Anh	12A1	Quản trị doanh nghiệp
17	Lê Quốc Ấn	12A1	Quản trị doanh nghiệp
18	Lạc Chi Hùng	12A2	Quản trị doanh nghiệp
19	Lê Hoàng Khang	12A2	Quản trị doanh nghiệp
20	Nguyễn Hồ Hữu Nghị	12A2	Quản trị doanh nghiệp
21	Dương Thị Bích Chi	12A2	Quản trị doanh nghiệp
22	Hà Bích Ngọc	12C1	Quản trị doanh nghiệp
23	Lầu Gia Ân	12C1	Quản trị doanh nghiệp
24	Nguyễn Thành Lượng	12C1	Quản trị doanh nghiệp
25	Nguyễn Thị Kim Hiền	12C1	Quản trị doanh nghiệp
26	Nguyễn Thu Ngân	12C1	Quản trị doanh nghiệp
27	Phan Quốc Vương	12C1	Quản trị doanh nghiệp
28	Vũ Quang Trường Anh	12C1	Quản trị doanh nghiệp

Nghề Quản trị Nhà hàng

SĐT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	NGHỀ
1	Lê Vĩnh Phú	12A1	Quản trị nhà hàng khách sạn
2	Nguyễn Hoàng Tú	12A1	Quản trị nhà hàng khách sạn
3	Trần Mỹ Tuyết	12A2	Quản trị nhà hàng khách sạn
4	Khưu Ngọc Kim Anh	12C1	Quản trị nhà hàng khách sạn
5	Trần Nhật Tiến	12C1	Quản trị nhà hàng khách sạn
6	Dương Thùy My	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
7	Hoàng Mỹ San	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
8	Lê Doãn Thông	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
9	Lê Thị Thanh Mai	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
10	Lê Thị Thanh Ngân	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
11	Lê Thị Xuân Mai	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
12	Lê Văn Ngoan	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
13	Lương Thị Thùy Trang	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
14	Nguyễn Đức Âu	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
15	Nguyễn Khánh Huy	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
16	Nguyễn Lê Tường Vi	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
17	Nguyễn Minh Tài	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
18	Nguyễn Ngọc Dung	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
19	Nguyễn Thị Cẩm Thanh	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
20	Nguyễn Thị Như Ý	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
21	Nguyễn Thị Quỳnh Như	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
22	Nguyễn Trung Hậu	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
23	Nguyễn Tường Vi	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
24	Phạm Chí Bảo	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
25	Phùng Thanh Ngân	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn

26	Quách Văn Tứ Đức	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
27	Tô Ngọc Phụng	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
28	Trần Diễn Khang	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
29	Trần Thị Ánh Xuân	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
30	Trần Thị Bích Liên	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
31	Trần Thị Thanh Tâm	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
32	Trương Nhựt Vinh	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
33	Võ Hữu Luân	CRE10	Quản trị nhà hàng khách sạn
34	Nguyễn Thanh Bình	CRE11	Quản trị nhà hàng khách sạn
35	Trương Nguyễn Minh Thư	CRE11	Quản trị nhà hàng khách sạn

IỰC

GHI CHÚ

ca 1
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2

GHI CHÚ
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 1
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2

ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2
ca 2